

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1 Mã học phần: 2022133	1.2 Tên học phần: Phần mềm kế toán
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt	1.4. Tên tiếng Anh: Accounting Software
1.5. Số tín chỉ: 03	
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	05 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	10 tiết
- Thực hành	30 tiết
- Tự học:	90 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Vũ Thị Diệp Chi
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Lý Phát Cường
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính 1, 2, 3
- Học phần học trước:	Kế toán tài chính 4
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Bộ môn Kế toán/ Khoa Kinh tế - Tài chính
1.10. Ngành đào tạo:	Kế toán

2. Mục tiêu học phần

2.1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về hệ thống phần mềm kế toán, quy trình xử lý chung của phần mềm kế toán; giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường tiếp cận nhanh nhất và có thể sử dụng ngay được bất kỳ phần mềm kế toán nào sẵn có tại doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên có khả năng:

2.2.1. Về kiến thức:

- Mô tả được các quy trình kinh doanh chính trong đơn vị kinh doanh; ý nghĩa khai báo ban đầu trong phần mềm ứng dụng trong kế toán;
- Trình bày được các nhiệm vụ cơ bản của từng bộ phận chức năng và mối quan hệ giữa các bộ phận chức năng trong tổ chức bộ máy kế toán đơn vị kinh doanh.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Thực hiện công tác lập chứng từ, ghi sổ và tạo báo cáo kế toán theo phương pháp kế toán máy.
- Triển khai hiệu quả một phần mềm kế toán và có khả năng đánh giá, lựa chọn một phần mềm có chất lượng.
- Vận dụng những kiến thức đã học để thiết kế, tổ chức, vận hành phần mềm ứng dụng trong kế toán trong đơn vị kinh doanh.
- Tổ chức dữ liệu theo mô hình hoạt động của doanh nghiệp và phân chia các giai đoạn triển khai phần mềm.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Nhìn nhận đúng đắn về tầm quan trọng, vai trò của phần mềm kế toán.
- Có đức tính cẩn thận, chính xác, trung thực để đảm bảo yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp.
- Tự tin và chủ động trong công việc, biết chấp nhận khó khăn, trung thực, thân thiện với mọi người, luôn tìm kiếm và học hỏi các kinh nghiệm của người đi trước để hoàn thiện nghề nghiệp.

3. Chuẩn đầu ra của học phần (HP)

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Nhìn nhận đúng đắn về tầm quan trọng, vai trò của phần mềm kế toán. Trình bày được quy trình triển khai hiệu quả một phần mềm kế toán và có khả năng đánh giá, lựa chọn một phần mềm có chất lượng.
CLO2	Thực hành khai báo ban đầu trong phần mềm ứng dụng trong kế toán; Mô tả các nhiệm vụ cơ bản của từng bộ phận chức năng và mối quan hệ giữa các bộ phận chức năng trong tổ chức bộ máy kế toán đơn vị kinh doanh.
CLO3	Áp dụng được phần mềm kế toán vào hoạt động kế toán tại doanh nghiệp

CLO4	Thiết kế, tổ chức, vận hành phần mềm ứng dụng trong kế toán trong đơn vị kinh doanh
CLO5	Tự đánh giá được các ưu, nhược điểm của phần mềm kế toán
CLO6	Tự cập nhật và nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin, các chức năng mới của phần mềm kế toán.

4. Mối liên hệ giữa CDR HP (CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: *H - Cao, M - Vừa, L - Thấp* - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (*L*) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...(mức *M*) hay mức thuần thục (*H*)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CDR HP (CLO) đến CDR của CTĐT (PLO)

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO1		H								
CLO2		H		M						
CLO3		H		M			L	L		M
CLO4		H		M			L	L		M
CLO5		H					M	L		M
CLO6		H						L		M
Tổng hợp HP		H		M			L	L		M

5. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Liên quan đến CDR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	40%	Chuyên cần	Tham gia \geq 80% số buổi	20%		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- Điểm danh
		Kiểm tra giữa kỳ (Tuần 10)	Thực hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh ở các phần hành kế toán: Quỹ, Ngân hàng, Mua hàng,... trong phần mềm kế toán	60%	Bài kiểm tra giữa kỳ	CLO2	Bài kiểm tra trắc nghiệm
		Kiểm tra thường xuyên	Kiến thức đã học ở các buổi học trước/ngay trong buổi học	20%	Đánh giá hoạt động trên lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- Kiểm tra miệng - Hỏi đáp nhanh - SV phát ý tưởng
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ			Bài thi kết thúc HP	CLO2 CLO3 CLO4	Đánh giá qua bài thi Thực hành máy.

b. Chính sách đối với HP

- Điểm Chuyên cần được tính như sau:
Sinh viên tham gia ≥ 12 buổi học : 10 điểm;
10-11 buổi học : 9 điểm;
08-09 buổi học : 8 điểm;
06-07 buổi học : 7 điểm;
04-05 buổi học : 5 điểm;
 ≤ 04 buổi học : 0 điểm;
- Điểm Kiểm tra thường xuyên là điểm khuyến khích sinh viên học tập chủ động, sáng tạo trong suốt quá trình học; được cho dưới hình thức điểm cộng hoặc trừ, và được cộng dồn trong cả quá trình học;
- Điểm cuối cùng của Kiểm tra thường xuyên là từ 0 đến 10 (không có điểm âm);
- Sinh viên đạt điểm Kiểm tra thường xuyên > 10 sẽ được cộng phần dư vào điểm kiểm tra giữa kỳ.
- Bài thi kết thúc HP sẽ dùng để đánh giá mức độ kiến thức đối với HP như sau:
+ Điểm 4,0-5,4: SV đáp ứng yêu cầu đánh giá ở mức độ nhớ được các nội dung lý thuyết.
+ Điểm 5,5-6,9: SV thể hiện được khả năng sử dụng các nội dung lý thuyết khi đưa ra các kết luận trong bài thi.
+ Điểm 7,0-8,4: SV thể hiện được khả năng lập luận logic, mạch lạc, kết cấu hợp lý được khi đưa ra các kết luận trong bài thi.
+ Điểm 8,5-10: SV thể hiện được tuy duy sáng tạo, tư duy tổng hợp cao trong bài thi; vận dụng được các thông tin và lập luận xác đáng/thuyết phục cao khi đưa ra các kết luận.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần	Nội dung	Số tiết	CDR của bài học	Liên quan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1: Tổng quan về phần mềm kế toán 1.1. Khái niệm 1.2. Mô hình hoạt động 1.3. Tính ưu việt 1.4. Lợi ích	2	1.1. Hiểu được khái niệm của phần mềm kế toán 1.2. Nắm bắt được quy trình triển khai hiệu quả một phần mềm kế toán và có khả năng đánh giá, lựa chọn một phần mềm có chất lượng. 1.3. Biết và so sánh được ưu nhược điểm giữa kế toán thủ công, kế toán excel và phần mềm kế toán. 1.4. Biết nhìn nhận đúng đắn về tầm quan trọng, vai trò của phần mềm kế toán.	CLO1 CLO5	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Phát ý tưởng	-Nghe giảng - Phát ý tưởng	
2	Chương 2. Mở sổ kế toán của doanh nghiệp bằng phần mềm kế toán 2.1 Các bước tiến hành mở sổ kế toán 2.2 Nhập số dư ban đầu 2.3 Phân công công việc và quyền hạn trong phòng kế toán	2	2.1/2. Trình bày được hệ thống các danh mục, tài khoản,.. và hiểu rõ khai báo ban đầu trong phần mềm ứng dụng trong kế toán, vận dụng cho các phần hành kế toán như kế toán thu – chi, kế	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên

	<p>2.4 Khóa sổ kế toán cuối kỳ</p> <p>2.5 Lưu trữ và bảo quản sổ kế toán trên máy vi tính</p> <p>2.6 Trao đổi chứng từ kế toán giữa các bộ phận</p> <p>2.7 Cập nhật phần mềm theo thông báo của nhà cung cấp</p>		<p>toán phải thu – phải trả, kế toán hàng tồn kho, ...</p> <p>Hiểu rõ khai báo các báo cáo có liên quan đến báo cáo kế toán.</p> <p>2.3/4/5/6/7. Nắm vững các nhiệm vụ cơ bản của từng bộ phận chức năng và mối quan hệ giữa các bộ phận chức năng trong tổ chức bộ máy kế toán đơn vị kinh doanh.</p>				
3	<p>Chương 3: Kế toán vốn bằng tiền</p> <p>3.1 Nguyên tắc hạch toán</p> <p>3.2 Mô hình hóa hoạt động thu chi tiền mặt</p> <p>3.3 Sơ đồ hạch toán kế toán vốn bằng tiền</p> <p>3.4 Thực hành trên phần mềm kế toán</p>		<p>3.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán Vốn bằng tiền.</p> <p>3.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT Vốn bằng tiền trên Phần mềm kế toán.</p> <p>3.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT Vốn bằng tiền</p> <p>3.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán Vốn bằng tiền trên Phần mềm kế toán.</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p>-Thuyết giảng kiểu tích cực</p> <p>- Thực hành mẫu</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>- Thực hành</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên</p>
4	<p>Chương 4: Kế toán vật tư</p> <p>4.1 Nguyên tắc hạch toán</p> <p>4.2 Mô hình hóa hoạt động nhập, xuất kho</p> <p>4.3 Sơ đồ hạch toán kế toán vật tư</p> <p>4.4 Thực hành trên phần mềm kế toán</p>	2	<p>4.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán vật tư</p> <p>4.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT vật tư trên Phần mềm kế toán.</p> <p>4.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT vật tư</p> <p>4.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán vật tư trên Phần mềm kế toán.</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p>-Thuyết giảng kiểu tích cực</p> <p>- Thực hành mẫu</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>- Thực hành</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên</p>
5	<p>Thực hành trên phần mềm kế toán, các bài tập còn lại của chương 2,3,4</p>	2	<p>Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán Vốn bằng tiền, Mua hàng, Bán hàng trên Phần mềm kế toán.</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p>-Thuyết giảng kiểu tích cực</p> <p>- Thực hành mẫu</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>- Thực hành</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên</p>
6	<p>Chương 5: Kế toán tài sản cố định</p> <p>5.1 Nguyên tắc hạch toán</p> <p>5.2 Mô hình hóa hoạt động tăng, giảm tài sản cố định</p> <p>5.3 Sơ đồ hạch toán kế toán tài sản cố định</p> <p>5.4 Thực hành trên phần mềm kế toán</p>	2	<p>5.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán tài sản cố định</p> <p>5.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT tài sản cố định trên Phần mềm kế toán.</p> <p>5.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p>-Thuyết giảng kiểu tích cực</p> <p>- Thực hành mẫu</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>- Thực hành</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên</p>

			khác có liên quan đến KT tài sản cố định 5.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán tài sản cố định trên Phần mềm kế toán.				
7	Chương 6: Kế toán tiền lương 6.1 Nguyên tắc hạch toán 6.2 Mô hình hóa hoạt động tiền lương 6.3 Sơ đồ hạch toán kế toán tiền lương 6.4 Thực hành trên phần mềm kế toán	2	6.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán tiền lương. 6.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT tiền lương trên Phần mềm kế toán. 6.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT tiền lương 6.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán tiền lương trên Phần mềm kế toán.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên
8	Thực hành trên phần mềm kế toán bài tập còn lại của chương 5,6	2	Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Chương 5, 6	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra giữa kỳ
9	Ôn Tập Chương 1 đến 6	2	Ôn tập và thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh từ chương 1 đến chương 6	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên
10	Kiểm tra giữa kỳ Chương 7: Kế toán mua hàng và công nợ phải trả 7.1 Nguyên tắc hạch toán 7.2 Mô hình hóa hoạt động mua hàng và công nợ phải trả 7.3 Sơ đồ hạch toán kế toán mua hàng 7.4 Thực hành trên phần mềm kế toán	2	Kiểm tra giữa kỳ 90p 7.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán mua hàng và công nợ phải trả 7.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT mua hàng và công nợ phải trả trên Phần mềm kế toán. 7.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT mua hàng và công nợ phải trả 7.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán mua hàng và công nợ phải trả trên Phần mềm kế toán.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên
11	Chương 8: Kế toán bán hàng và công nợ phải thu 8.1 Nguyên tắc hạch toán	2	8.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán bán hàng	CLO2 CLO3 CLO4	-Thuyết giảng kiểu tích cực	-Nghe giảng	Kiểm tra thường

	<p>8.2 Mô hình hóa hoạt động bán hàng và công nợ phải thu</p> <p>8.3 Sơ đồ hạch toán kế toán bán hàng</p> <p>8.4 Thực hành trên phần mềm kế toán</p>		<p>và công nợ phải thu</p> <p>8.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT bán hàng và công nợ phải thu trên Phần mềm kế toán.</p> <p>8.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT bán hàng và công nợ phải thu</p> <p>8.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán bán hàng và công nợ phải thu trên Phần mềm kế toán.</p>	CLO6	- Thực hành mẫu	- Thực hành	xuyên
12	<p>Chương 9: Kế toán thuế</p> <p>9.1 Nguyên tắc hạch toán</p> <p>9.2 Mô hình hóa hoạt động thuế</p> <p>9.3 Sơ đồ hạch toán kế toán thuế</p> <p>9.4 Thực hành trên phần mềm kế toán</p>	2	<p>9.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán thuế</p> <p>3.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT thuế trên Phần mềm kế toán.</p> <p>9.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT thuế</p> <p>9.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán thuế trên Phần mềm kế toán.</p>	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên
13	<p>Chương 10: Kế toán tổng hợp và báo cáo tài chính</p> <p>10.1 Nhiệm vụ kế toán tổng hợp</p> <p>10.2 Mô hình hóa hoạt động kế toán tổng hợp</p> <p>10.3 Sơ đồ hạch toán kế toán tổng hợp</p> <p>10.4 Thực hành trên phần mềm kế toán</p>	2	<p>10.1. Nắm được nguyên tắc theo dõi và các tài khoản Kế toán tổng hợp và báo cáo tài chính</p> <p>10.2. Hiểu được quy trình hoạt động của KT tổng hợp và báo cáo tài chính trên Phần mềm kế toán.</p> <p>10.3. Nắm được sơ đồ hạch toán, các tài khoản khác có liên quan đến KT tổng hợp và báo cáo tài chính</p> <p>10.4. Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán tổng hợp và báo cáo tài chính trên Phần mềm kế toán.</p>	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên
14	Thực hành trên phần mềm kế toán các bài tập còn lại của chương 7,8,9,10	2	Thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Chương 7-10	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực hành mẫu	-Nghe giảng - Thực hành	Kiểm tra thường xuyên
15	Ôn Tập Chương 7 đến 10	2	Ôn tập và thực hành các nghiệp vụ kinh tế phát sinh từ chương 1 đến chương 10.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	-Thuyết giảng kiểu tích cực - Thực	-Nghe giảng - Thực	Kiểm tra thường xuyên

					hành mẫu	hành	
--	--	--	--	--	----------	------	--

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Võ Đình Toàn	2012	Giáo trình Luật Tài chính và Luật Ngân hàng	NXB Công an nhân dân
Sách, giáo trình tham khảo				
2		2018	Luật các tổ chức tín dụng	Văn bản hợp nhất – Công báo số 349- 350 (07/02/2018)
3		2019	Luật chứng khoán	Quốc hội
4		2019	Slides bài giảng của giáo viên	

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Các nội dung phổ biến kiến thức cộng đồng	https://www.sbv.gov.vn	01/9/2019
2	Văn bản pháp luật	https://www.ssc.gov.vn/	01/9/2019
3	- Chính sách mới - Tài chính doanh nghiệp	http://tapchitaichinh.vn/	01/9/2019

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Cơ sở D	Máy chiếu	01	Toàn bộ HP
2	Cơ sở D	Bảng , viết bảng	01	
3	Cơ sở D	Laptop	01	

TP.HCM, ngày tháng năm

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn